



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Hà Văn Sơn
Last Middle First

Current Address: 11/1A Cao Bắc Lạng Liên Nghĩa Đắc Trọng Lâm Đồng

Date of Birth: 1948 Place of Birth: Cao Bằng

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position) _____

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 08/12/67 To 07/23/82
Years: 15 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HÀ THUỖ NHÌ	HÀ THUỖ NHÌ	LƯƠNG VĂN HƯNG	HÀ THUỖ NHÌ	LƯƠNG VĂN HƯNG	LƯƠNG VĂN HƯNG
-------------	-------------	----------------	-------------	----------------	----------------

NGUYỄN THỊ TRỐT	NGUYỄN THỊ TRỐT	NGUYỄN THỊ TRỐT	LƯƠNG THỊ TÙNG	LƯƠNG THỊ TÙNG	LƯƠNG THỊ TÙNG
-----------------	-----------------	-----------------	----------------	----------------	----------------

HÀ VĂN SƠN	HÀ VĂN SƠN	HÀ VĂN SƠN
------------	------------	------------

to: Director of the Orderly Departure Program (ODP)
127 Banjabhum Building
Bangkok 10120
THAILAND

Subject: Request for immigration to the USA under the Orderly
Departure Program.

Dear Sir,

I undersigned : **HÀ VAN SƠN**
Date and place of birth: 24-09-1948 Minh Giao-Hà Long-Cao Bằng
Nationality : Vietnam
Sex : Man
Family status : married
Home address : 11/1A Cao Bắc Lạng-Liên Nghĩa-Đức Trọng- Lâm Đồng
Education : 12 (finish high school)
Before 30-4-1975 : Service for Special Force (THUNDER TIGER). To be
: captured from 1967 with two Americans. Jimmy Ronald
: Dexter death in North VN. Frank was exchanged 1973.
: He has a foot of six toes.
Rank : Team member
Occupation :
Unit : Phú Bài. TTM/SLL/NKT/Pl/BKQ KBC 3562
: Headquarter- Command and Control Detachment North
: 5th Special Forces group Airborne 1st Special force
: Drawer 22 APO Sanfrancisco 96349
After 30-4-1975 : I was detained in North VN from 12-8-67 to 23-82 July
: and was detained again from 19-10-83 to 4-2-1989
Camps from : Thanh Liệt, Phong Quang, Tân Lập, Basao, Quyết Tiến, Lam
: Sơn, Thanh Phong and Đại Bình.
Released from Camps : The first 23-7-82 Thanh Phong
: The second 4-2-1989 Đại Bình

Base to the difficulty of my situation and base on the authority of
RVN, in order that I and my family may be authorized to leave Việt Nam on your
arrangement and protection and under the Orderly Departure Program and to
immigrate to the United State of America for the purpose of seeking a new
life.

Following are my relation to be evacuated with me to the USA.

Full Name	Date and place of birth	sex	Relation	Address
1- LƯƠNG THỊ TÙNG	:18-8-63 Cao Bắc Lạng	woman	: Wife	:11/1A Cao Bắc Lạng
	: Tùng Nghĩa	:	:	:Liên Nghĩa, Đức Trọng
2- HÀ THUY NHI	:22-11-83 Tùng Nghĩa,	woman	: daughter	:
	:Đức Trọng, Lâm Đồng	:	:	:
3- HÀ QUANG KHAI	:24-8-89 Cao Bắc Lạng,	man	: son	:
	:Liên Nghĩa, Đức Trọng	:	:	:
4- NGUYỄN THỊ TRỐT	:17-3-1912 Tủ Mịch, Lộc	woman	: mother in	:
	:Bình, Cao Lạng	:	: law	:
5- LƯƠNG VĂN HÙNG	:22-8-1971 Cao Bắc Lạng	man	: brother in	:
	:Tùng Nghĩa	:	: law	:

Your appreciate on the above to help me through your humanitarian Act.
Act, will be highly appreciated.

Respectfully yours,

Signature

Date 17.10.1989

Hà Văn Sơn

---*---

Ngày 14 Tháng 06 Năm 1989

Kính gửi :

Ô. Hà Văn Sơn

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày 05/6/89.

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại tình tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi điều kiện thuận lợi
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng dưỡng
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tích cực tu lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tranh đề cập
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thư,

Khúc Minh Thơ

*** HỒ SƠ TÊN:

Hà Văn Sơn
11/1A Cao Bắc Lạng Liên ngành, Đúc trong Lâm đồng

() ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÌNH KEM: (hoàn về Hội môi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- () Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , () GIẤY RA TRẠI
() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy lý di, khai tử v.v...
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
(x) Tài liệu liên hệ đến tu nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v...

*** CÁC THƯ KHÁC:

Đặt tức 1 Đệm và 1 gối tại tỉnh cũ
1 chai nước chấm trái mỗi sinh

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Liên nghĩa
Huyện, Quận Đức Trọng
Tỉnh, Thành phố Lâm Đồng

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc



Số 1804
Quyển 7

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Hà Quang Châu Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 24 08 1989

Nơi sinh Liên nghĩa Đức Trọng Lâm Đồng

Dân tộc Tày Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Tung</u>	<u>Hà Văn Gồm</u>
Tuổi	<u>26</u>	<u>41</u>
Dân tộc	<u>Tày</u>	<u>Tày</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>biên bản</u>	<u>biên bản</u>
Nơi thường trú	<u>M/1A Cao Bả Lạng</u>	<u>M/1A Cao Bả Lạng</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Hà Văn Gồm 41 tuổi CMND 250349111

M/1A Cao Bả Lạng Liên nghĩa Đức Trọng

Đăng ký ngày 26 tháng 08 năm 1989

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 5 tháng 9 năm 1989

T/M UBND

ký tên, đóng dấu

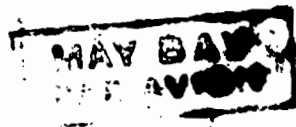


Sender: HÃ VÃN GON
11/1A Cao bẩu lang Liên Nghĩa
Đức Trọng - Lâm Đồng



To: Miss Minh Thơ

PO 5435 ARLINGTON
VIRGINIA 22205



USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

NOV

6. 1989

NOV

39



HÀ QUANG KHAI 1989	HÀ QUANG KHAI 1989	HÀ QUANG KHAI 1989	LƯƠNG VĂN HƯNG 1971	LƯƠNG VĂN HƯNG 1971	LƯƠNG VĂN HƯNG 1971
-----------------------	-----------------------	-----------------------	------------------------	------------------------	------------------------

NGUYỄN THỊ TRỐT 1912	NGUYỄN THỊ TRỐT 1912	Nguyễn Thị Trót 1912	HÀ THUY NHI 1983	HÀ THUY NHI 1983	LƯƠNG VĂN HƯNG 1971
-------------------------	-------------------------	-------------------------	---------------------	---------------------	------------------------

HÀ THUY NHI 1983	HÀ THUY NHI 1983	LƯƠNG THỊ TÙNG 1963	LƯƠNG THỊ TÙNG 1963	LƯƠNG THỊ TÙNG 1963	NGUYỄN THỊ TRỐT 1912
---------------------	---------------------	------------------------	------------------------	------------------------	-------------------------

HÀ VĂN SƠN	HÀ VĂN SƠN Sinh 24-9-48 Cao Bằng Ngụ tại 13/1A Cao Bắc Lạng Số CMND 250349911	LƯƠNG THỊ TÙNG 1963	HÀ VĂN SƠN 1948	HÀ VĂN SƠN 1948	HÀ QUANG KHAI 1989
------------	---	------------------------	--------------------	--------------------	-----------------------

HÀ QUANG KHAI 1989

From: Hải văn Sơn 11/1A Cao hữu lang
Liên nghĩa Đức trong Lâm đồng

R AVION



JUN 05 1989



To: Miss MINH THO

FAMILIAR P.O 5435 COLUMBIAR

PIKKE SICILE ARLINGTON

VIRGINIA 22205 USA



PAR AVION VIA AIR MAIL

KHAI SANH

Số hiệu: 240



VIỆT NAM CỘNG HÒA
10
CHỨC VỤ
PHÓ QUẢN ĐỐC
QUÂN QUẢN
NHÂN THỰC CHỨNG CỦA
ĐẠI DIỆN XÃ TÙNG NGHĨA
30-8-1963

Tên, họ ấu-nhi : **LUONG-THI-TUNG**

Phái : **NỮ**

Sanh : **Mười tám tháng tám, năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba (18.8.1963.)**
(Ngày, tháng, năm)

Tại : **Xp Cao Mác-Lạng xã Tùng-Nghĩa**

Cha : **Luong-Xuan-Ngoan**
(Tên họ)

Tuổi : **Mười hai**

Nghề-nghiep : **Buôn bán**

Cư-trú tại : **Xp Cao Mác-Lạng xã Tùng-Nghĩa**

Mẹ : **Nguyen-Thi-Trát**
(Tên, họ)

Tuổi : **Mười lăm**

Nghề-nghiep : **Nông**

Cư-trú tại : **Xp Cao Mác-Lạng xã Tùng-Nghĩa**

Vợ : **Vợ Chính**

Người khai : **Luong-Xuan-Ngoan**
(Tên, họ)

Tuổi : **Mười hai**

Nghề-nghiep : **Buôn bán**

Cư-trú tại : **Xp Cao Mác-Lạng xã Tùng-Nghĩa**

Ngày khai : **Hai mươi ba tháng tám, năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba (23.8.1963.)**

Người chứng thứ nhất : **Trần-Việt-Ký**
(Tên, họ)

Tuổi : **Mười**

Nghề-nghiep : **Buôn bán**

Cư-trú tại : **Xp Cao Mác-Lạng xã Tùng-Nghĩa**

Người chứng thứ nhì : **Lý - A - Hùng**
(Tên, họ)

Tuổi : **Đã cưới một**

Nghề-nghiep : **Nông**

Cư-trú tại : **Xp Cao Mác-Lạng xã Tùng-Nghĩa**

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUẢN LÝ QUÂN QUẢN
ĐẠI DIỆN XÃ
30-8-1963
Hội viên Hồ Chí Minh
NHÂN THỰC

TRICHE LUG Y DO :

Tùng-Nghĩa, ngày 30.8.1963. Làm tại **Tùng-Nghĩa**, ngày **23** tháng **8** năm **1963**
HỘI-VIÊN HO-TỊCH



Người khai, **Ký tên** **LUONG-XUAN-NGOAN**
Hộ-lạt, **Ký tên** **VY-CHÂN-PHÁY**
Nhân-chứng, **Ký tên** **1.-TRẦN-VIỆT-KÝ**
và công dấu **2.-LÝ-A-HÙNG**

SAO Y BẢN CHÍNH
tháng 5 năm 1963
LƯU ĐỒ TÀI TRƯỞNG
CHỦ TỊCH
Chau-Vân-Sơn

VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ

Năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm ngày 12

. BỘ TƯ - PHÁP

tháng 11 hồi 9 giờ

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHẦN

Trước mắt chúng tôi là **VU TRUNG VINH**

TOÀ HOÀ - GIẢI

Chánh-Án Toà Hoà-Giải... **Rừng Quyên Dalat**

Rồng Quyển Dải

tại văn - phòng chúng tôi **o Tờ An Đạt**

Ngày 12 tháng 11 năm 1957

GIẤY THẾ-VÌ

khai sinh cho

có Lục-sự **Pham van Quynh**

Hà-vân-Son

giúp việc.

Đã đến hầu :

SO 3787 /DX

1. — **Trần Chàn Dung, 37 tuổi, làm công, ngụ Ham**
Thông Nhất Dalat số 18, Kiểm Tra số A.002081 cấp
ngày 28-8-57 tại Dalat

2. — Nông Văn Cò, 36 tuổi, Tho May, ngụ Hẻm
Thống Nhất Dlat, số 10, Kìêm Tra số A.003213 cấp
tại Dlat ngày 30-7-55

3. — Trần Ngọc Lương, 30 tuổi, làm công, ngụ
Hẻm Thông Nhất Dalat, số 19, Kiểm Tra số A.002781 cấp
tại Dalat ngày 27-7-55

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai-quả-quyết biết chắc

tên Hà-văn-Sơn sinh ngày 24 tháng 9 năm 1948 tại
Minh Giao, xã Hà-Lũng, tỉnh Cao-Bằng (Bắc-Việt)
là con trai của Hà-văn-Cửu và Hà-thị-Niên.

SAO Y B...

AC-TICH

Chu-Hsin-Fu

Và duyên-có mà y không có thể xin sao-lục

khai sinh

được là vì

không liên lạc được

với Cao-Làng (Bàc-Việt)

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây, nên tôi phát giấy thế-
vì **khai sinh** này cho tên **Hà-vân-Son**

để **hỗ trợ theo lời yêu cầu của cha y là Ông Hà-vân-Cầu**
43 tuổi, Lai-xe, ngụ Hẻm Thống Nhất Dalat, số 13,
Kiểm Tra số 001570 cấp tại Dalat ngày 25-7-55

tuân chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-tướng Chánh-
Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các điều thứ 363 và tiếp theo của bộ
hình-luật canh-cải, phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt
bạc từ 50 đến 2.000 quan đã được đọc cho người chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc lại.

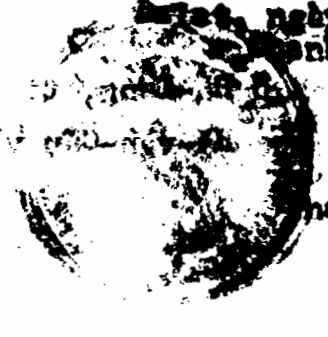
Theo sau eo sau chm ky
Truoc ba tai Dalat ngay 4-12-1957
Quyển 2 to 52 số 8/106
Thư: Thi

Lê phi : 1850

Chu Su
Ky tên : Phi van Can

SAO X

Dalat, ngày 7 tháng 12 năm 1957
Tham Lục Su


nam van quyinh

CHỖ ĐÓNG DẤU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỖ ĐÓNG DẤU
Ngày 12 tháng 12 năm 1962

00.17.06.02.11.2

W01

GIẤY RA TRẠI

Thực thi theo số 400-TP-A/TT ngày 21-10-1961 của Bộ Công an
Thực hiện theo văn quyết định của số 293 ngày 12 tháng 12 năm 1962
của Bộ Đại Tư

Nay cấp giấy ra cho anh, chỉ có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Vũ Văn Sơn

Họ, tên thường gọi Sơn

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1935

Nơi sinh Định Giao, Hà Long, Cao Bằng

Nơi đăng ký nhận lãnh thường trú trước khi bị bắt

at 2/42 Trưng Bội, Hà Nội

Cơ hội Điền điền biệt tịch

Bị bắt ngày 12/12/1962 tại phố 1907

Theo quyết định, án văn số 441 ngày 12 tháng 12 năm 1962 của

Bộ Đại Tư

Đã bị tăng án ... lần, công thành ... năm ... tháng ...

Đã được giảm án ... lần, công thành ... năm ... tháng ...

Nay về cư trú tại Tung Nghĩa, Bắc Trung, Lào Cai

Nhận xét quá trình cải tạo Đã cải tạo xong

Chưa học xong, học tập tại trường cải tạo tiến bộ

Đã học hết lớp học tại trường cải tạo tiến bộ

Hiện nay đang học lớp học tại trường cải tạo tiến bộ

Đã nghỉ đi phương tiện tại địa phương, đi về, tại

địa phương của anh là Văn Sơn, làm ruộng và của người

cộng dân ở địa phương là người và người dân địa phương

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

Chỗ này đóng dấu

Bu Văn Sơn

Chỗ này đóng dấu

Định 11/12

Chỗ này đóng dấu

...

Ngày 12 tháng 12 năm 1962

...

Bu Văn Sơn

Trưởng trại: Nguyễn Văn Sơn

Số:

SAC Y BAN

Quân-Nghĩa, ngày 6 thá 5 năm 89

T/M. UBNC THỊ-TÂN

CHỦ-TỊCH



Chu-Văn-Lôi

BC NỘI VỤ
Công an tỉnh Lâm đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117/ANĐTXH

Đalat, ngày 24 tháng 10 năm 1988

/(ÍNH GỬI: Bà Lương thị Tùng.
số nhà 11/1A Cao bắc lạc,
Liên nghĩa, Đức trọng, Lâm đồng

2

Trích yếu: V/v trả lời đơn xin bảo lãnh cho
chồng, tên là Hà Văn Sơn đang
tập trung cải tạo.

++

Công an tỉnh Lâm đồng đã nhận được đơn của bà do ủy ban
nhân dân tỉnh Lâm đồng chuyển đến, nội dung xin bảo lãnh
cho chồng tên là Hà Văn Sơn bị bắt tập trung cải tạo từ
ngày 18.10.1983.

Chúng tôi xin trả lời để bà rõ.

Việc chúng tôi bà tên Hà Văn Sơn bị bắt, tập trung cải
tạo từ ngày 18.10.1983 là do Hà Văn Sơn đã có những hoạt
động mang tính chất nguy hại cho an ninh quốc gia. Qua
trình tập trung cải tạo, Hà Văn Sơn đã tỏ ra chưa chịu cải
tạo để trở thành một công dân tốt. Ngày 04.03.1987, Sơn đã
tổ chức trốn khỏi trại cải tạo, bị bắt trở lại. Do đó, ủy
ban nhân dân tỉnh Lâm đồng đã ra quyết định tiếp tục gia
hạn tập trung cải tạo 03 năm đối với Hà Văn Sơn. Hiện nay,
Sơn vẫn chưa có thái độ cải tạo tiến bộ tốt, vì vậy chưa thể
xét tha sớm, trước thời hạn được.

Vậy, chúng tôi xin thông báo để bà biết, nhằm động viên
chồng bà học tập cải tạo tiến bộ tốt hơn, qua đó sẽ được hưởng
bộ khoan hồng của Nhà nước.

Nơi nhận

- Bà Lương thị Tùng
(để ~~hiển~~ trả lời)
- Ủy ban thanh tra tỉnh
Lâm đồng
- Ban thanh tra CA tỉnh
- lưu hồ sơ

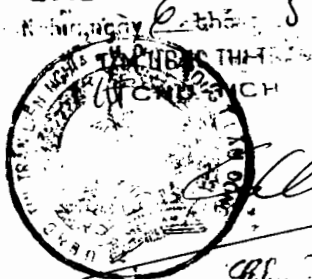
TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG

PHÓ CHIEU TRƯỞNG

SAN CH. BUY AM. NHIN NHAN DAN

để
theo
dõi

SAO Y BAN CHINH



Lo-Phien-Mong

Chu Văn - 90

Chuyển đến _____ _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____ _____ Chuyển đến _____ _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ _____	Chuyển đến _____ _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____ _____ Chuyển đến _____ _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ _____
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
Nội dung _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____ _____ Nội dung _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____	Nội dung _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____ _____ Nội dung _____ _____ _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____

Nguyễn Ngọc Thưởng

John Van-Poi

BỘ NỘI VỤ
TRẠI CẢI TẠO
THANH PHONG

Số : 316



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT-NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu số 001-QLTĐ
ban hành theo công
văn số 2560 NGÀY
21.11.1972

0 0 1 2 7 6 0 2 4 1 2

SHSLĐ

C, IẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 866-HCM/TT ngày 31.5.1961 của Bộ Công an
Thi hành án văn, quyết định tha số 053 ngày 12.5.1982
của BỘ NỘI VỤ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : HÀ - VAN - SƠN
Họ, tên thường gọi : SƠN
Sinh ngày, tháng, năm : 1948
Nơi sinh : Minh Giảo, Hạ Long, Cao Bằng

Hội đảng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt :
Số 27/47 Thống Nhất ĐALAT.

Cam tội : Gián điệp biệt kích
Bị bắt ngày : 12.8.1967 , án phạt : TTCT

Theo quyết định án văn số 541 ngày 12.8.1967 của BỘ NỘI VỤ.

Nay về cư trú tại : TỈNH NGHĨA, MŨI TRĂNG, LÂM ĐỒNG

ĐIỀU KIỆN CỦA TRÌNH CẢI TẠO

- + Trọng lao động, học tập cải tạo có sự tiến bộ.
- + Chấp hành nội quy của trại có lúc còn sai phạm.
- + Năm gần đây được xếp loại cải tạo trung bình.

Đề nghị cấp phương tiếp tục giáo dục, giúp đỡ, tạo điều
kiện cho anh HÀ - VAN - SƠN làm tròn nghĩa vụ của người công
dân dưới chế độ KHCC và xây dựng hạnh phúc gia đình./-

Lần tay ngón trở lại
của HÀ VAN SƠN, Định
ban số 465
lập tại : Thanh Liệt

Họ, tên, chữ kí
người được cấp giấy
HÀ VAN SƠN

Ngày 23.7.1982
Giám thị
Sĩ Sĩ
Trung tá :
NGUYỄN THUY THỜI

Mệnh thư
Sơ y bản chất.
Tự nguyện vào trại 12/4/82
THANH PHONG



SƠ
SAO Y BẢN CHÍNH
Đan-Nghĩa, ngày 6 tháng 5 năm 82
T/M UBND THỊ TRẤN
CHỦ-TỊCH



Chau-Vinh-Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Tung Nghĩa

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Đức Trọng

Ngày

Tỉnh, Thành phố Lâm Đồng

Số

Quyển số

691-
0, 1-

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Hà Văn Sơn

Sương Thị Tung

Bí danh

Sinh ngày tháng 24.9.1946

18.8.1963

năm hay tuổi Minh giao Tân lang

Ấu kỉnh Lộc bình

Cao Bằng

Kim Lang

Dân tộc

Tây

Tây

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Nhân dân

Nhân dân

Nơi đăng ký 264/52 Cao Bằng

11/1 Khu 4 Cao Bằng

nhân khẩu Tung Nghĩa Đức Trọng

Tung Nghĩa Đức Trọng

thường trú Lâm Đồng

Lâm Đồng

Số giấy chứng minh nhân dân:

250054160

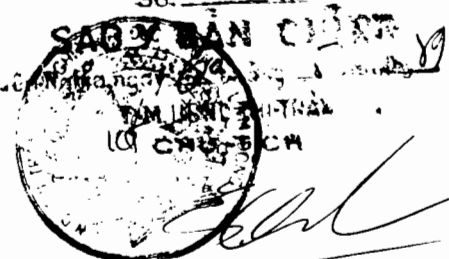
hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 8 tháng 5 năm 1983

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND



Chu Văn Sơn



Tên họ ấu nhi LƯƠNG-VĂN-HÙNG

Phái Nam

Sinh Ngày Hai mươi hai, tháng tám, năm một ngàn chín
(Ngày, tháng, năm)
trăm bảy mươi mốt (22-8-1971)

Tại Xã Tùng-Nghĩa, Quận Đức-Trọng Tỉnh Tuyên-Đức

Cha LƯƠNG-XUÂN-NGOAN
(Tên, họ)
Tuổi Năm mươi tuổi

Nghề nghiệp Nông

Cư-trú tại Ấp Cao-Bắc-Lạng Xã Tùng-Nghĩa

Mẹ NGUYỄN-THỊ-TRÁT
(Tên, họ)
Tuổi Năm mười ba tuổi

Nghề nghiệp Nông

Cư-trú tại Ấp Cao-Bắc-Lạng Xã Tùng-Nghĩa

Vợ Chánh
(Chánh hay thứ)

Người khai LƯƠNG-XUÂN-NGOAN
(Tên, họ)
Tuổi Năm mươi tuổi

Nghề nghiệp Nông

Cư-trú tại Ấp Cao-Bắc-Lạng Xã Tùng-Nghĩa

Ngày khai Mười bốn, tháng chín, năm một ngàn chín
trăm bảy mươi mốt (14-9-1971)

Người chứng thứ nhất NÔNG-QUỐC-HÙNG
(Tên, họ)
Tuổi Ba mươi bảy tuổi

Nghề nghiệp Nông

Cư-trú tại Ấp Cao-Bắc-Lạng Xã Tùng-Nghĩa

Người chứng thứ nhì CHU-THỊ-NHUNG
(Tên, họ)
Tuổi Bốn mươi lăm tuổi

Nghề nghiệp Nông

Cư-trú tại Ấp Cao-Bắc-Lạng Xã Tùng-Nghĩa

TC.VT.Số 4366-BNV/HC/23
Ngày 03-8-1970 của Bộ Nội-Vu
MIỄN THỊ THỨC

Làm tại Tùng-Nghĩa, ngày 14 tháng 9 năm 19 71

Người khai,

Hộ-lại

Nhân-chứng,

Lương-Xuân-Ngoan

Đèo-Nàng-Phóng

Nông-Quốc-Hùng (Ký)

Ký tên

ấn ký

Chu-Thị-Nhung (Ký)

- SAO LỤC Y BỘ -

Tùng-Nghĩa, ngày 23 tháng 9 năm 1971

Lâm-Viên-Rộ-Tịch



ĐÈO-NÀNG-PHÔNG

Xã, thị trấn: Trang Lát
Thị xã, quận: Đức Phổ
Thành phố, Tỉnh: Lâm Đồng

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH



Số 1624
Quyền số 03

[illegible]

Họ và tên	HÀ - THUỶ - NHÌ		Nam, nữ... <u>nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	22 - 11 - 1983 hai hai, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm tám mươi ba		
Nơi sinh	Xã Trung Nghĩa, Huyện Giang, Tỉnh Quảng		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hà - Văn - Yển 1948	Quảng - Thị - Dung 1963	
Dân tộc	Tây	Tây	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Buôn bán	Buôn bán	
Nơi ĐKNK thường trú	Thôn Cao Bắc Lạng	Thôn Cao Bắc Lạng	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hà - Văn - Yển sinh năm 1948 Thôn Cao Bắc Lạng, Huyện Nghĩa, Tỉnh Quảng		

Đăng ký ngày 2 tháng 4 năm 1984

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM/UBND Trần Văn ký tên, đóng dấu



Chị Minh Thư kính mến! (KMT)

Tôi vừa rời khỏi trại giam ngày 5 tháng 2 - 89, đúng chiều 30 Tết. Vui buồn lẫn lộn. Vui vì gặp lại những người thân yêu. Buồn vì tương lai vẫn mờ mịt; vẫn nằm trong vòng cương tỏa dù đã trải hơn 21 năm đày ải, tù khổ. Cảm giác tội tù vẫn ray rứt và thực tế xã hội, đời sống của những người công sản đã đẩy con người vào trong tình thế bất an thường trực.

Trong một lần họp mặt với bạn cũ, tôi có được Sanh, Nguyên thế Sanh, cho biết địa chỉ của chị (theo lời Sanh thì vợ của Sanh là em gái của chị).

Không rõ mối liên hệ đó có đúng không nhưng điều quan trọng nhất tôi hiểu và tin rằng tương lai của tôi và gia đình tùy thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của chị.

Hôm nay cầm bút viết lá thư này với niềm hy vọng tôi xin phép kể lại những tháng năm lưu lạc để chị hiểu và cảm thông nhiều hơn.

Năm 1967 tôi và đồng đội bị lực lượng công sản bắt giữ trên đường biên giới, sau khi đã chiến đấu kiệt lực đến viên đạn cuối cùng, tại biên giới Lào Việt cả nhóm bị đưa về Hà Nội, trong cuộc hành trình

chịu nạn này. Jimmy Ronald Dexter toán trưởng của tôi đã chia đôi ví thiếu ăn và cảm lạnh. Người bạn chiến đấu đứng cạnh tôi phải xử lý ở một cánh đồng thuộc tỉnh Thanh Hóa (biển báo của đoàn áp giải tôi có đọc và lấy tên). Theo lời Jimmy kể với tôi, Jimmy có tham chiến ở Cao Ly trước đây, được gọi là người chiến đấu ở Việt Nam. Khi còn ở Mỹ anh ấy làm nghề bán hoa. Còn lại một người bạn Mỹ nữa chỉ như first name anh ta là Frank đặc biệt anh ta có một bàn chân có 6 ngón. Frank là kỹ thuật viên trên helicopter (bị bắn hạ khi đến đón chúng tôi). Đến Hà Nội thì tách ra giam riêng.

Sau này được biết Frank đã được trao trả năm 1973 khi thực hiện hiệp định Paris về Việt Nam.

Phần tôi chồng được trao đổi - chủ tướng Phạm quốc Thuần đã báo với gia đình chuẩn bị đón - mà bị tách đưa lên trại Quyết tiến - Hà Giang tổng giam riêng; mấy năm trời cùm kẹp, đầy đọa.

Từ năm 1967 đến 1982 qua các trại sau đây

- 1/ Trại Thanh liệt - Thanh trì Hà nội
- 2 Trại Phong quang - Lào Cay
- 3 Trại Tân lập - Vĩnh phúc

- 4 - Trại Hà Tây
- 5 - Trại Ba Sao Nam Hà
- 6 - Trại Quyết tiến Hà giang
- 7 - Trại Tuyên quang
- 8 - Trại Lam Sơn - Thanh hóa
- 9 - Trại Thanh phong - Thanh hóa

Được thả về ngày 8.10.1982 từ trại Thanh phong, sau khi triển hạn 3 tháng. Suốt bao năm lưu đày tôi chưa hề từ bỏ thái độ phản kháng và thể nên đủ mũi trũng phật nhưng tất cả đều qua đi bởi lẽ "Man can be destroyed but can not be defeated", bạo lực không khuất phục mỗi con người có niềm tin. Về tới quê nhà tôi kết hôn theo ý mẹ, đúng một năm sau vào ngày 10-10-1983 tôi bị chặn bắt ở Thuận Hải (Phước Long) không có lý do, không phạm pháp và giam giữ điều tra hơn 2 năm tại Đà Lạt rồi đưa xuống trại Đại binh - tỉnh Lâm Đồng tới ngày 5.2.1989 thả về. Qua rai đông trên có lẽ chị đã hiểu tôi là con người có lẽ sống, niềm tin. Được dạy dỗ đủ biết giữ gìn phẩm giá, biết viết đúng lẽ chống thù hận. Bốn năm chỉ. Bốn mươi một tuổi

đời, hai mươi một năm tù tội. Nén thở mũi đây cả
thống khổ, cơ hàn. Ngọn roi phồng trần cơn cháy bỏng
trên thể xác lẫn tâm hồn. Tôi cần tự do, khát vọng
đó mãnh liệt đến mức giúp cho bản thân bước qua
những thách thức nghiệt ngã của số phận. Mong chị
hiểu và cố gắng giúp đỡ. Ichông phải tôi sợ gì họ đâu
chị nhưng trong hoàn cảnh hiện tại, chúng tôi đã trở
thành đối tượng bị ngược đãi, kì thị, kiểm soát quá
chặt chẽ, ngay cả việc lo toàn sinh kế cũng rất khó
khăn. Mâu thuẫn đôi kháng về ý thức hệ chắc chị
đã rõ. Gay gắt và khùng khiếp lắm. Chỉ vì lý do đó
mới bao tại họa và bất hạnh liên tiếp trườn lên cuộc đời
tôi và tất nhiên cả gia đình cũng phải hứng chịu.

Cháu Thủy Nhi ra đời sau khi họ bắt lại tôi một
tháng. Mẹ tôi nhắm mắt Ichông được thấy mặt con
Vết thương trong tim Ichông bao giờ hàn gắn được

Chính quyền Mỹ chưa hoàn thành trách nhiệm
truyền thống của họ với chúng tôi - những con tin cuối
cùng của Hiệp định PARIS còn sót lại - đúng Ichông chị?

Quê cũng mong chị giúp tôi và đồng đội với tất
cả nhiệt tình của một tâm hồn cao thượng bằng cách
chuyển giúp hồ sơ tôi có quan tuế trách của chính

phủ Hoa Kỳ để chúng tôi có thể bị nạn chính trị,
rời khỏi Việt Nam khi điều kiện cho phép.

Ngoài ra còn cần những thủ tục gì xin chị thông
báo cho biết. Chúng tôi trông đợi hồi âm của chị
từng ngày. Nếu không quá phiền phức chị có thể
cho tôi xin địa chỉ nhà Hội Cựu chiến binh Mỹ
chiến đấu ở Việt Nam - và thượng nghị sĩ John
Mc Cain (một phi công cũng đã bị cầm tù ở Hà Nội)

Cần chúc chị cũng gia quyến thực mọi sự
tốt lành.

Liên nghĩa 16.5.1989



Hà Văn Sơn

Địa chỉ: 11/1 A Cao Bốc Lạng, Liên Nghĩa
Đức Trọng - Lâm Đồng

CONTROL

☐ Card
☐ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☒ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date
☐ Membership Letter

✓N 6/14/89